

Bản án số: 69/2018/HS-PT

Ngày: 20/7/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các Thẩm phán: Ông Bùi Đăng Huy và ông Lại Anh Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hà – Thư ký Tòa án tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Quang Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải D, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 100/2018/HSPT ngày 22 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo Đỗ Xuân S. Do có kháng cáo của bị cáo S đối với bản án số 31/2018/HS-ST ngày 09/5/2018 của Tòa án nhân dân thị xã C

**** Bị cáo bị kháng cáo:***

Đỗ Xuân S, Sinh năm 1992 tại Thôn N, xã T, thị xã C, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú : Thôn N, xã T, thị xã C, tỉnh Hải Dương ; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh ; giới tính : N ; tôn giáo : không ; quốc tịch : Việt Nam ; con ông Đỗ Văn D và bà Nguyễn Thị T ; có vợ Nguyễn Thị M và 01 con sinh năm 2013 ; Tiền án, tiền sự : không ; Bị bắt tạm giữ ngày 27-12-2017, chuyển tạm giam từ ngày 28-12-2017; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

****Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án :***

Anh Nguyễn Đình N, Sinh năm 1992 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn C, xã T, thị xã C, tỉnh Hải Dương.

****Người tham gia tố tụng khác:***

Người làm chứng: Anh Hoàng Tuấn L, Sinh năm 2001 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khu dân cư N, phường S, thị xã C, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giữa bị cáo Đỗ Xuân S và Bùi Bá D, sinh năm 1992 ở thôn G, xã T, thị xã C, tỉnh Hải Dương là bạn bè, nên khoảng 20 giờ ngày 26-12-2017, S đến nhà D chơi. Trong khi ngồi chơi D bỏ một túi ma túy dạng đá ra để hai người cùng nhau sử dụng, sau khi sử dụng xong số còn lại S cất giấu vào vỏ chai nước Sting và để ở khu vực chuồng chó nhà Bùi Bá D rồi lên phòng của D ngồi chơi. Trong lúc ngồi chơi trên phòng thì điện thoại của D có người gọi đến, S nghe máy và nhận ra người gọi đến là Nguyễn Đình N, Sinh năm 1992, HKTT: Thôn C, xã T, thị xã C, thấy S nghe máy N nói: “có đồ không để tôi 300.000đ”. Khi đó S hiểu là N muốn mua 300.000đ tiền ma túy đá để sử dụng nên S trả lời N: “thế cứ xuống nhà văn hóa”. Lúc này N nhận ra người nghe máy là S nên trả lời: “ừ” rồi tắt máy”. Khi nghe điện thoại xong S đi xuống khu vực chuồng chó nhà D lấy số ma túy đá cất giấu lúc trước mang theo để bán cho N, khi S dong xe máy ra đến ngõ rẽ vào nhà Bùi Bá D thì gặp N đi xe máy cùng với anh Hoàng Tuấn L đến. Gặp nhau N đưa cho S số tiền 300.000đ, S đưa cho N vỏ chai nước Sting có giấu ma túy đá. Nhận được ma túy, N lên xe đi về. Khi N và anh L đi trên Quốc lộ 37 đến trước cổng công ty Cổ phần Thế Giới thuộc thôn K, xã T, thị xã C, tỉnh Hải Dương thì bị tổ công tác của Công an thị xã C phát hiện và bắt quả tang. Thu giữ của Đỗ Xuân S số tiền 300.000 đồng; Nguyễn Đình N 01 túi nilon chứa 0,175 gam ma túy loại Methamphetamine.

Tại bản Kết luận giám định số 6564/C54(TT2) ngày 16/01/2018 của Viện khoa học kỹ thuật hình sự - Tổng cục Cảnh sát, Bộ Công an kết luận: Mẫu kết tinh, không màu, dạng cục trong 01 túi nilon màu trắng kích thước 02x1,5cm gửi giám định là ma túy, có tổng trọng lượng khối lượng 0,175 gam; loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 0,092 gam mẫu loại Methamphetamine; các vỏ bao gói.

Tại bản án hình sự số 31/2018/HS-ST ngày 09/5/2018, Tòa án nhân dân thị xã C đã áp dụng khoản 1, 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Đỗ Xuân S 39 (ba mươi chín) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27/12/2017. Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Đỗ Xuân S 5.000.000đồng (năm triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra bản án còn quyết định về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 18/5/2018 bị cáo S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 39 tháng tù là quá nghiêm khắc so với hành vi phạm tội của bị cáo.

Ngày 22/5/2018 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thị xã C đã có kháng nghị số 01/QĐ-VKS-CL với nội dung: Bản án Hình sự sơ thẩm số 31/2018/HS-ST ngày 09/5/2018 của Tòa án nhân dân thị xã C quyết định bị cáo Đỗ Xuân S phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội; nhưng mức hình phạt 39 tháng tù là quá nghiêm khắc, không đúng nguyên tắc quyết định hình phạt quy định tại Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét

xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm hình phạt tù đối với bị cáo S.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương giữ nguyên nội dung kháng nghị. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thị xã C, giảm 1 phần hình phạt. Xử phạt bị cáo Đỗ Xuân S từ 27 đến 30 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. *Về tố tụng:* Giai đoạn sơ thẩm, các cơ quan tiến hành tố tụng đã cơ bản thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự trong việc điều tra, truy tố và xét xử đối với bị cáo Đỗ Xuân S.

[2]. *Về hành vi phạm tội:* Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết quả giám định... Do vậy có căn cứ kết luận: Vào khoảng 20 giờ ngày 26/12/2017 tại ngõ rẽ vào nhà Bùi Bá D, S có hành vi bán 0.175 gam ma túy loại Methamphetamine được cất dấu trong trai Stinh cho Nguyễn Đình N với giá 300.000đ. Do vậy Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh chính trị tại địa phương. Do vậy để đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ. Tuy nhiên xét thấy bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Mặc dù bị cáo là người trực tiếp bán ma túy cho Nguyễn Đình N nhưng lượng ma túy mua bán của bị cáo không nhiều (0,175gam). Bị cáo lần đầu phạm tội, không có tình tiết tăng nặng nên với mức hình phạt 39 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Mặt khác sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tác động nhờ người thân nộp tiền án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật, do vậy Hội đồng xét xử sẽ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Xét kháng nghị của VKSND thị xã C: HĐXX thấy kháng nghị của VKSND thị xã C có nội dung trùng với kháng cáo của bị cáo. Do vậy có căn cứ chấp nhận kháng nghị của VKSND thị xã C.

[5]. Các QĐ khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên

cấp phúc thẩm không xét và có hiệu lực pháp luật.

[6]. *Về án phí*: Bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Xuân S. Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thị xã C; Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 31/2018/HS-ST ngày 09/5/2018 của Tòa án nhân dân thị xã C về hình phạt đối với bị cáo Đỗ Xuân S như sau:

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Đỗ Xuân S 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27/12/2017.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Đỗ Xuân S 5.000.000đồng (năm triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đỗ Xuân S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm;

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thị xã C
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Công an thị xã C;
- Sở TP tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV
- Chi cục THADS thị xã C
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền